

Số: /BC-CCKL

Sơn La, ngày tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng
tỉnh Sơn La năm 2024

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Thông tư số 33/2018/TT-BNN-PTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng; Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018, Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng tỉnh Sơn La năm 2024 theo các nội dung sau:

I. KẾT QUẢ CẬP NHẬT THEO DÕI DIỄN BIẾN RỪNG

1. Tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh: 1.410.889 ha, diện tích quy hoạch cho lâm nghiệp là 696.872,5 ha chiếm 49,39% tổng diện tích tự nhiên.

a) Diện tích đất có rừng: 671.596,3 ha; diện tích đất có rừng năm 2024 tăng 1.799,3 ha so với năm 2023.

- Phân theo mục đích sử dụng:

+ Rừng đặc dụng: 72.225,24 ha;

+ Rừng phòng hộ: 292.799,52 ha;

+ Rừng sản xuất: 306.571,58 ha. (trong đó: rừng sản xuất: 254.285,4 ha; diện tích cây ăn quả thân gỗ: 43.498,8 ha và cây phân tán quy đổi diện tích: 8.787,4 ha).

- Phân theo nguồn gốc hình thành rừng:

+ Rừng tự nhiên: 591.687,1 ha;

+ Rừng trồng: 79.909,2 ha (bao gồm 43.498,8 ha diện tích cây ăn quả thân gỗ; cây phân tán quy đổi diện tích: 8.787,4 ha)

b) Diện tích đất chưa có rừng quy hoạch cho lâm nghiệp: 77.162,37 ha (trong đó bao gồm 7.239,1 ha rừng trồng chưa thành rừng)

2. Nguyên nhân biến động diện tích rừng và đất lâm nghiệp

Năm 2024, trên địa bàn tỉnh Sơn La có sự biến động về tăng diện tích rừng từ một số nguyên nhân như diện tích rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng, diện tích khoanh nuôi tái sinh đủ tiêu chí thành rừng và diện tích cây ăn quả thân gỗ, cây phân tán đủ điều kiện tính toán vào độ che phủ; biến động giảm diện tích rừng do một số nguyên nhân như cháy rừng, phá rừng trái pháp luật, khai thác rừng trồng, chuyển mục đích sử dụng rừng, lũ lụt, sạt lở, tre, nứa khuy, sai khác giữa thực địa và hồ sơ quản lý và một số nguyên nhân khác (có biểu chi tiết kèm theo).

3. Tỷ lệ che phủ

Tỷ lệ che phủ trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2024 là 47,60%, tăng 0,10% so với năm 2023, trong đó:

- Tỷ lệ che phủ cây rừng: 43,90 %.
- Tỷ lệ che phủ cây ăn quả thân gỗ, cây trồng phân tán quy đổi diện tích là: 3,70 % (có biểu chi tiết kèm theo).

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Kiểm lâm địa bàn là lực lượng quan trọng để thu thập, kiểm tra và xác minh các thông tin biến động về rừng và đất lâm nghiệp ngoài thực địa do các chủ rừng báo cáo để phục vụ công tác cập nhật, theo dõi diễn biến rừng. Tuy nhiên, do địa bàn quản lý rộng, lực lượng kiểm lâm mỏng, có kiểm lâm phụ trách 2- 3 xã, đi lại khó khăn nên dẫn đến việc kiểm tra, xác minh các thông tin còn chậm so với tiến độ đề ra; Năng lực, trình độ chuyên môn của lực lượng kiểm lâm trong những năm gần đây đã được nâng cao, nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số Kiểm lâm địa bàn còn hạn chế trong việc tiếp cận các quy trình kỹ thuật, sử dụng thiết bị, công cụ hỗ trợ trong quá trình thu thập thông tin, xác minh, lập hồ sơ diễn biến rừng.

2. Một số chủ rừng nhóm I chưa chủ động trong việc báo cáo các thông tin biến động về diện tích rừng và đất lâm nghiệp được giao, cho rằng đó là trách nhiệm của cán bộ quản lý nhà nước, của cán bộ xã do đó dẫn đến tình hình trạng chưa kịp thời cập nhật, báo cáo các diện tích có biến động.

3. Sau rà soát, điều chỉnh diện tích lâm nghiệp tỉnh Sơn La theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính Phủ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 16/5/2024, theo đó cơ cấu 3 loại rừng có sự thay đổi lớn, dữ liệu rừng và đất lâm nghiệp trên phần mềm theo dõi diễn biến rừng đang quản lý sẽ có nhiều thay đổi so với dữ liệu rừng và đất lâm nghiệp đã được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt tại Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 16/5/2024.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh quan tâm hơn nữa đến công tác đào tạo, tập huấn ứng dụng công nghệ viễn thám, GIS và ứng dụng GPS, thiết bị di động cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, theo dõi diễn biến rừng để giảm nhẹ công sức điều tra thực địa.

- Tiếp tục đề nghị Cục Kiểm lâm hướng dẫn, hỗ trợ Chi cục Kiểm lâm trong việc cập nhật kết quả rà soát đất lâm nghiệp theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính Phủ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 vào cơ sở dữ liệu phần mềm theo dõi diễn biến rừng.

Chi cục Kiểm lâm trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, QL BVR.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Tuấn